

Số: 791/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
Huiling Wood Products (VietNam) Co.,Ltd tại Cụm công nghiệp chế biến
gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ
Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược,
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn
thi hành Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi
trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường
và kế hoạch bảo vệ môi trường được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
xác thực hợp nhất tại văn bản số 11/VBHN-BTNMT ngày 25/10/2019;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 8728483098 chứng nhận lần đầu
ngày 04/04/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang cấp;*

*Theo đề nghị của: Chủ tịch Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác
động môi trường của Dự án Huiling Wood Products (VietNam) Co.,Ltd tại Cụm
công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh*

Tuyên Quang đã họp ngày 13/01/2020 tại Sở Tài nguyên và Môi trường; Báo cáo kết quả thẩm định tại Tờ trình số 204/TTr-HĐTD-ĐTM ngày 19 tháng 6 năm 2020;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Huiling Wood Products (VietNam) Co.,Ltd tại Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã được chỉnh sửa, bổ sung, gửi kèm văn bản số 01/HWPVN ngày 09/03/2020 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Huiling Wood Products (VietNam);

Xét đề nghị của cơ quan thường trực thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Huiling Wood Products (VietNam) Co.,Ltd tại Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (sau đây được gọi là Dự án) của Công ty trách nhiệm hữu hạn Huiling Wood Products (VietNam) với các nội dung chính tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật (*phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thắng Quân tổ chức niêm yết công khai quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã*).

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Lao động Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Huiling Wood Products (VietNam); thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Huiling Wood Products (VietNam); (Chủ dự án)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (Báo cáo)
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Thành viên HĐ TĐ Báo cáo ĐGTĐMT dự án;
- Chuyên viên: KS;
- Lưu VT, (Đ 30).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN HUILING WOOD PRODUCTS (VIETNAM) CO.,LTD TẠI CỤM CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN GỖ TUYÊN QUANG, XÃ THẮNG QUÂN, HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

*(Kèm theo Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

1. Thông tin về dự án

1.1. Tên dự án: Dự án Huiling Wood Products (VietNam) Co.,Ltd.

1.2. Địa điểm thực hiện: Xưởng số 8, Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam.

1.3. Chủ đầu tư dự án: Công ty TNHH Suquian Holly Forest Products là chủ sở hữu của Công ty TNHH Huiling Wood Products (VietNam).

- Đại diện: Ông Xue Xiaohua, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Quốc tịch: Trung Quốc.

- Địa chỉ liên hệ: Nhà xưởng số 8, Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

1.4. Phạm vi, quy mô dự án

- Dự án nằm tại Nhà xưởng số 8, Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và có các mặt tiếp giáp như sau:

+ Phía Bắc: Giáp khu vực hệ thống xử lý nước thải của Cụm công nghiệp.

+ Phía Đông Nam: Giáp đường trục chính của Cụm công nghiệp.

+ Phía Tây Nam: Giáp đường vào Công ty cổ phần Woodland Tuyên Quang.

+ Phía Tây Bắc: Giáp nhà xưởng số 9.

- Khu đất thực hiện dự án có tổng diện tích quy hoạch: 9.350 m².

- Dự án nhà máy sản xuất gỗ tại Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang có công suất 10.500 m³/năm.

- Tổng mức đầu tư: 25.061.300.000 đồng.

1.5. Các hạng mục công trình chính của dự án

- Xưởng sản xuất: 9.200 m² và là nhà thép tiền chế.

- Khu văn phòng và các công trình phụ trợ: Diện tích 150 m² gồm các phòng làm việc chức năng như phòng làm việc, phòng họp và phòng quản lý, khu vực vệ sinh, căng tin.

2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ dự án

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

Dự án nhà máy sản xuất gỗ tại Cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang với công nghệ tiên tiến và máy móc hiện đại. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, các tác động môi trường chính của dự án gồm:

- Tác động do bụi và khí thải phát sinh trong quá trình bốc xúc, tập kết, vận chuyển nguyên vật liệu và từ các khâu sản xuất.

- Tác động do nước thải phát sinh từ quá trình vệ sinh các thiết bị, máy móc.

- Tác động do nước thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên làm việc tại Dự án.

- Tác động do nước mưa chảy tràn bề mặt cuốn theo chất bẩn.

- Tác động do chất thải rắn sinh hoạt của công nhân, chất thải rắn sản xuất.

- Tác động do chất thải nguy hại.

2.2. Quy mô, tính chất của nước thải sinh hoạt

** Nước thải sinh hoạt*

- Khối lượng nước thải: Khoảng 5,1 m³/ngày.đêm.

- Thành phần: Nước thải sinh hoạt chứa cặn bã, các chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh, nếu không được thu gom, xử lý phù hợp mà xả trực tiếp vào môi trường và nguồn tiếp nhận sẽ gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực tiếp nhận.

** Nước thải sản xuất:* Khối lượng phát thải khoảng 20 lít/ngày từ hoạt động vệ sinh thiết bị, máy móc.

2.3. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

- Nguồn phát sinh: Từ quá trình bốc xúc, vận chuyển nguyên vật liệu sản xuất và tại các khâu sản xuất.

- Phạm vi tác động: Trong khuôn viên dự án và khu vực lân cận.

2.4. Quy mô, tính chất của chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát thải khoảng 36,5 kg/ngày.
- Chất thải rắn sản xuất: Khối lượng phát thải khoảng 308 kg/ngày.

2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại (CTNH)

- Khối lượng CTNH: Khoảng 218 kg/năm.
- Thành phần: Chủ yếu là giẻ lau dính dầu mỡ, mực in, bóng đèn cháy hỏng phát sinh từ quá trình lau chùi, sửa chữa máy móc, trang thiết bị.

3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

a) Công trình thu gom, xử lý nước thải

* Hệ thống thu gom, thoát nước mưa:

- Hệ thống thu gom, thoát nước mưa được xây dựng riêng biệt với hệ thống thu gom thoát nước thải và được đấu nối với hệ thống thu gom, thoát nước mặt của cụm công nghiệp.

* Công trình xử lý nước thải sinh hoạt:

Đối với nước thải khu vệ sinh xây dựng bể tự hoại 03 ngăn dung tích 20m³ tại mỗi khu vệ sinh để xử lý sơ bộ nước thải, sau đó được đấu nối với hệ thống thu gom nước thải của cụm công nghiệp.

* Công trình xử lý nước thải sản xuất:

Lượng nước thải sản xuất phát sinh trong quá trình rửa thiết bị, máy móc phủ keo được thu gom hằng ngày bằng các thùng 20 lít và được hợp đồng với cụm công nghiệp chế biến gỗ Tuyên Quang vận chuyển, xử lý nước thải bằng hệ thống xử lý nước thải của cụm công nghiệp.

b) Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do bụi, khí thải

Lắp đặt 02 hệ thống xử lý khí thải bằng xyclon và qua hệ thống hấp phụ bằng than hoạt tính đảm bảo xử lý khí thải đầu ra đảm bảo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường.

c) Công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải rắn

* Đối với chất thải sinh hoạt

- Bố trí, lắp đặt 07 thùng chứa rác đặt tại khu vực phát sinh chất thải.
- Thành lập tổ vệ sinh môi trường để hàng ngày thu gom chất thải rắn sinh hoạt.
- Thuê đơn vị có chức năng, định kỳ 01 lần/ngày thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

* Đối với chất thải rắn sản xuất: Đối với loại mùn cưa, đầu mẩu gỗ thừa không dính keo...được thu gom, đóng bao lưu giữ tạm thời và thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi tiêu hủy theo quy định .

d) Công trình thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

- Trang bị 05 thùng chứa dung tích lít có lắp đặt tại khu vực nhà xưởng.

- Xây dựng 01 kho chứa CTNH diện tích 15 m² đảm bảo theo quy định.

- Thuê đơn vị có chức năng định kỳ vận chuyển đi xử lý, tiêu hủy theo quy định về quản lý CTNH.

4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

- Công trình thu gom, xử lý nước thải.

- Công trình lưu giữ, quản lý chất thải rắn.

- Công trình lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

a) Giám sát môi trường không khí

- Vị trí giám sát: 02 vị trí tại các ống thoát khí hệ thống xử lý khí thải của nhà máy. Bao gồm: 02 mẫu khí tại 02 ống thoát khí của 02 HTXL.

+ Thông số quan trắc: Lưu lượng, Bụi tổng, Cacbon oxit (CO), Lưu huỳnh đioxit (SO₂), Nitơ oxit (tính theo NO₂), Formaldehyde, Phenol.

+ Tần suất: 01 lần/3 tháng.

+ Tiêu chuẩn so sánh: QĐ 3733:2002/QĐ-BYT- Tiêu chuẩn của Bộ Y tế về vệ sinh lao động và QCVN 24/2016/BYT; QCVN 26/2016/BYT.

b) Giám sát nước thải: 01 vị trí tại điểm xả thải sau xử lý.

+ Thông số phân tích: pH, TSS, BOD₅, COD, Amoni, dầu mỡ, tổng Coliform.

+ Tần suất: 01 lần/3 tháng.

+ Quy chuẩn so sánh: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

c) Giám sát khác

- Giám sát an toàn PCCC: Thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Giám sát công tác quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại. Định kỳ 06 tháng/lần và gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang.

- Giám sát các hệ thống cấp thoát nước. Tần suất thực hiện: 06 tháng/lần.

6. Các điều kiện kèm theo

6.1. Tuân thủ đúng quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và giải pháp xử lý chất thải rắn, tiếng ồn, khói bụi, nước thải, khí thải phải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường Việt Nam hiện hành và toàn bộ chất thải rắn phát sinh trong quá trình sản xuất và sinh hoạt phải được thu gom, xử lý triệt để.

6.2. Trước khi dự án đi vào vận hành hoạt động, chủ dự án phải thiết kế, xây lắp các công trình bảo vệ môi trường; lập và gửi Kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải đến Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh trước ít nhất 20 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu vận hành thử nghiệm để được kiểm tra, giám sát theo quy định. Lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường của dự án theo quy định.

6.3. Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.4. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quản lý và giám sát môi trường; tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.5. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện dự án; thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an ninh trật tự đối với nhân dân địa phương, người lao động tham gia thi công và khi dự án đi vào vận hành hoạt động.

6.6. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.
